

Cập nhật ngày: 28.09.2026 14:30:07

Xếp hạng sau ván 5

Hạng	Số	Đội	Ván cờ	+	=	-	HS1	HS2	HS3	HS4	HS5
1	1	ABA	5	4	1	0	9	13,5	25	45	65
2	2	Complelude	5	3	1	1	7	12,5	29	47,5	66,5
3	7	Saber Viver	4	1	3	0	7	11,5	34	56	77
4	4	Núcleo A	4	2	0	2	6	10,5	26	47,5	40,5
5	5	Núcleo B	4	1	1	2	5	8	32	54,5	45,5
6	6	Núcleo C	4	1	0	3	4	9	26	45	45
7	3	Damas	4	0	0	4	2	4	28	49,5	21

Ghi chú

- Hệ số phụ 1: Matchpoints (2 for wins, 1 for Draws, 0 for Losses)
- Hệ số phụ 2: points (game-points)
- Hệ số phụ 3: Buchholz Tie-Break Variable (2026) (Matchpoints)
- Hệ số phụ 4: Buchholz Tie-Break Variable (2026) (Gamepoints)
- Hệ số phụ 5: Sonneborn-Berger-Tie-Break (analog [57] but with all results)

Tìm tất cả chi tiết giải đấu này theo <https://chess-results.com/tnr1502690.aspx?lan=29>
Máy chủ Chess-Tournaments-Results: Chess-Results